

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC TOÀN DIỆN CHO SINH VIÊN

Trần Thị Thúy Hồng

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Huế

Email: thuyhongquangbinh@gmail.com

Tóm tắt: Giáo dục Quốc phòng và An ninh (QP&AN) giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách, bồi dưỡng lòng yêu nước, trách nhiệm công dân và ý thức bảo vệ Tổ quốc cho sinh viên (SV). Trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học theo hướng toàn diện, việc nâng cao chất lượng giảng dạy QP&AN không chỉ nhằm trang bị kiến thức - kỹ năng quân sự, mà còn hướng đến phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện của SV. Bài viết phân tích thực trạng, những vấn đề đặt ra trong giảng dạy QP&AN hiện nay và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Từ khóa: Giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục toàn diện, SV, đại học, đổi mới giảng dạy.

Nhận bài: 22/8/2025; Biên tập: 23/8/2025; Phân biện: 26/8/2025; Duyệt đăng: 28/8/2025.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) là một bộ phận quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân, được Đảng và Nhà nước xác định là môn học bắt buộc trong các cơ sở giáo dục đại học. Đây không chỉ là học phần nhằm trang bị cho SV những kiến thức cơ bản về đường lối quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, tổ chức - biên chế của Quân đội và Công an, hay các kỹ năng quân sự cần thiết, mà còn góp phần hình thành phẩm chất chính trị, đạo đức, ý thức công dân, lòng yêu nước và trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy GDQP&AN trong các trường đại học hiện nay vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế: nội dung chương trình chưa thực sự linh hoạt, phương pháp giảng dạy nặng về lý thuyết, cơ sở vật chất ở nhiều nơi chưa đáp ứng được yêu cầu, và sự kết nối giữa học phần này với các hoạt động giáo dục toàn diện khác của SV còn hạn chế. Chính vì vậy, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy GDQP&AN theo định hướng giáo dục toàn diện cho SV là yêu cầu cấp thiết, góp phần đào tạo thế hệ trẻ Việt Nam có bản lĩnh chính trị vững vàng, tri thức toàn diện, kỹ năng đa dạng và tinh thần trách nhiệm cao đối với Tổ quốc.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Yêu cầu đổi mới theo định hướng giáo dục toàn diện cho sinh viên

2.1.1. Gắn kết với mục tiêu giáo dục toàn diện

- Trang bị cho SV kiến thức nền tảng về quốc phòng - an ninh, gắn với thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Rèn luyện kỹ năng quân sự, kỹ năng tổ chức, kỹ năng xử lý tình huống khẩn cấp (cháy nổ, cứu hộ - cứu nạn, an ninh mạng, phòng chống thiên tai, dịch bệnh...).

- Bồi dưỡng tinh thần kỷ luật, lòng yêu nước, trách nhiệm cộng đồng, ý thức thượng tôn pháp luật - những yếu tố nền tảng của một công dân toàn cầu trong thế kỷ 21.

2.1.2. Tích hợp kiến thức truyền thống và hiện đại

- Tích hợp các vấn đề an ninh phi truyền thống: An ninh mạng, an ninh năng lượng, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, khủng bố quốc tế... nhằm giúp SV có tầm nhìn toàn diện hơn.

- Liên hệ chặt chẽ với các ngành học khác (công nghệ thông tin, luật, y tế, kinh tế, quản trị...) để tăng tính liên ngành, gắn GDQP&AN với định hướng nghề nghiệp của SV.

- Cập nhật kiến thức mới từ thực tiễn quốc phòng, an ninh trong nước và thế giới, giúp SV thấy tính cấp thiết, gắn liền với cuộc sống, tránh tình trạng coi môn học là "khô khan" hay xa rời thực tế.

2.1.3. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực

- Ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực như: thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, học qua trải nghiệm, học qua dự án, mô phỏng tình huống chiến thuật... để phát huy tư duy phản biện và khả năng sáng tạo.

- Kết hợp giảng dạy trực tiếp và trực tuyến, ứng dụng công nghệ số, mô phỏng thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), e-learning để nâng cao tính trực quan, sinh động, hấp dẫn.

- Tăng cường hoạt động rèn luyện tập thể, diễn tập, tham quan thực tế tại đơn vị quân đội, công an, giúp SV được trải nghiệm môi trường quân ngũ, rèn luyện tính kỷ luật và tác phong công nghiệp.

2.1.4. Yêu cầu về đội ngũ, cơ sở vật chất và quản lý

- Đội ngũ giáo viên (GV): không chỉ giỏi chuyên môn quân sự mà còn cần có năng lực sư phạm hiện đại, kỹ năng ứng dụng CNTT và khả năng định hướng tư tưởng - chính trị cho SV.

- Cơ sở vật chất: Phải được đầu tư đồng bộ,

hiện đại, xây dựng trung tâm GDQP&AN tập trung, ứng dụng công nghệ mô phỏng và hệ thống đào tạo trực tuyến.

- Quản lý đào tạo: Cần linh hoạt, tạo điều kiện để SV học GDQP&AN hiệu quả, có thể tích hợp tín chỉ linh hoạt trong toàn khóa học, thay vì gói gọn trong một học kỳ.

2.1.5. Liên hệ thực tiễn xã hội và phát triển con người toàn diện

- **Gắn GDQP&AN với các vấn đề xã hội đương đại**

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, SV không chỉ phải nắm vững kiến thức quốc phòng – an ninh truyền thống mà còn phải được trang bị nhận thức về các thách thức an ninh phi truyền thống: biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, an ninh năng lượng, dịch bệnh, khủng bố, an ninh mạng... Đây đều là những vấn đề gắn trực tiếp với đời sống thường nhật, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của đất nước. Việc đưa các nội dung này vào giảng dạy sẽ giúp SV thấy rõ sự liên hệ mật thiết giữa môn học và thực tiễn xã hội, từ đó có động lực học tập và vận dụng vào cuộc sống.

- **Tích hợp với các hoạt động phong trào và cộng đồng**

GDQP&AN có thể được triển khai song song với các hoạt động tập thể và phong trào thanh niên trong trường đại học, chẳng hạn:

- Hoạt động tình nguyện mùa hè xanh, tiếp sức mùa thi, hỗ trợ vùng khó khăn: rèn luyện kỹ năng sinh tồn, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng ứng phó tình huống khẩn cấp.

- Diễn tập phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn, sơ cấp cứu cộng đồng: giúp SV trực tiếp áp dụng kiến thức quốc phòng - an ninh vào xử lý tình huống thực tế, đồng thời nâng cao năng lực phục vụ xã hội.

- Phong trào “Thanh niên với biển đảo Tổ quốc”, hành trình về nguồn, tham quan đơn vị quân đội - công an: khơi dậy lòng yêu nước, ý thức bảo vệ chủ quyền, trách nhiệm công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- **Rèn luyện phẩm chất và kỹ năng mềm cho SV**

Việc liên hệ GDQP&AN với đời sống xã hội còn giúp SV phát triển nhiều kỹ năng và phẩm chất cá nhân:

+ Kỹ năng tổ chức, lãnh đạo, hợp tác thông qua các hoạt động tập thể, diễn tập quân sự, sinh hoạt theo tiểu đội - trung đội.

+ Kỹ năng quản lý thời gian, tác phong công nghiệp, tính kỷ luật nhờ môi trường học tập quân ngũ.

+ Năng lực thích ứng và khả năng làm việc trong môi trường áp lực cao - điều cần thiết trong bối cảnh thị trường lao động cạnh tranh và xã hội biến động nhanh chóng.

- **Tạo động lực để SV phát triển toàn diện**

Khi SV nhận thấy GDQP&AN không chỉ là môn học bắt buộc mà còn gắn bó mật thiết với đời sống

xã hội và sự phát triển bản thân, họ sẽ có thái độ tích cực hơn trong học tập. Qua đó, môn học trở thành một kênh quan trọng để hình thành công dân toàn diện: có tri thức, có bản lĩnh chính trị, có năng lực hội nhập, đồng thời giữ vững tinh thần yêu nước, trách nhiệm cộng đồng và khát vọng cống hiến.

2.2. Những ưu điểm và hạn chế trong giảng dạy GDQP&AN ở các trường đại học hiện nay

2.2.1. Ưu điểm

Hệ thống văn bản pháp lý và chương trình khung thống nhất: Nhà nước đã ban hành Luật GDQP&AN (2013), các Nghị định, Thông tư hướng dẫn cùng khung chương trình GDQP&AN áp dụng thống nhất trên phạm vi cả nước. Điều này giúp các cơ sở giáo dục đại học có cơ sở pháp lý rõ ràng trong việc tổ chức giảng dạy, đảm bảo tính hệ thống và đồng bộ.

Đội ngũ giảng viên (GV) ngày càng được chuẩn hóa: Nhiều GV GDQP&AN được đào tạo chính quy từ các học viện quân sự, công an, có trình độ chuyên môn tốt. Một số trường đại học còn có đội ngũ GV là sĩ quan biệt phái hoặc mời chuyên gia, cán bộ quân đội - công an tham gia giảng dạy, góp phần nâng cao tính thực tiễn, kỷ luật và tác phong quân sự cho SV.

Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư: Một số trường đã xây dựng trung tâm GDQP&AN tập trung, có thao trường, bãi tập, trường bắn, hệ thống mô hình, học cụ, vũ khí bộ binh và trang thiết bị hỗ trợ học tập khá đầy đủ. Một số nơi đã bước đầu ứng dụng công nghệ mô phỏng, e-learning, giúp SV có thêm điều kiện học tập trực quan, sinh động.

Ý thức học tập và kỷ luật của SV được nâng cao: Phần lớn SV nhận thức được tầm quan trọng của môn học, tích cực tham gia rèn luyện, có tiến bộ rõ rệt về ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, khả năng làm việc nhóm, và sự tự tin trong môi trường tập thể.

2.2.2. Hạn chế

Phương pháp giảng dạy còn chậm đổi mới: Nhiều lớp học vẫn nặng về giảng lý thuyết theo lối “thầy đọc - trò chép”, chưa phát huy tính tích cực, sáng tạo, khả năng tự học và tư duy phản biện của SV. Việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, xử lý tình huống, mô phỏng chiến thuật... còn hạn chế.

Nội dung chương trình chưa thật sự gắn với thực tiễn mới: Một số nội dung còn nặng về quân sự truyền thống, trong khi các vấn đề an ninh phi truyền thống (an ninh mạng, an ninh môi trường, khủng bố, biến đổi khí hậu, di cư quốc tế...) chưa được đề cập đầy đủ. Điều này khiến môn học đôi khi chưa hấp dẫn, chưa phù hợp với sự quan tâm của SV trong bối cảnh toàn cầu hóa. Cơ sở vật chất chưa đồng bộ: Dù đã có nhiều cải thiện, song không ít trường vẫn thiếu thao trường, bãi tập, trang thiết bị huấn luyện, phòng học chuyên dụng. Việc ứng dụng công nghệ số, mô phỏng thực tế ảo (VR/AR),

phần mềm hỗ trợ học tập còn rất hạn chế, gây khó khăn cho việc đổi mới phương pháp dạy học.

Đội ngũ GV còn bất cập: Một bộ phận GV chưa được đào tạo chuyên sâu về sư phạm, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế. Áp lực giảng dạy với số lượng SV lớn khiến việc tổ chức các hình thức dạy học cá thể hóa hoặc theo nhóm nhỏ gặp khó khăn.

Tâm lý và thái độ học tập của một bộ phận SV: Dù phần lớn SV có ý thức tốt, nhưng vẫn còn một bộ phận coi GDQP&AN là môn phụ, ít liên quan trực tiếp đến nghề nghiệp tương lai, dẫn đến thái độ học tập thụ động, đối phó. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả và chất lượng giảng dạy.

Có thể thấy, GDQP&AN trong các trường đại học đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, củng cố ý thức trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc cho SV. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới giáo dục toàn diện và sự thay đổi nhanh chóng của tình hình an ninh - quốc phòng trong nước và thế giới, những hạn chế nêu trên cần sớm được khắc phục. Việc nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng GDQP&AN là nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài, nhằm đảm bảo đào tạo thế hệ SV Việt Nam phát triển toàn diện cả về tri thức, kỹ năng và phẩm chất.

2.3. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy GDQP&AN

2.3.1. Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo

Cập nhật và hiện đại hóa nội dung: Chương trình GDQP&AN cần thường xuyên bổ sung những kiến thức mới về quốc phòng, an ninh trong nước và thế giới, nhất là các vấn đề an ninh phi truyền thống như an ninh mạng, an ninh năng lượng, biến đổi khí hậu, dịch bệnh toàn cầu.

Đảm bảo tính liên ngành: Nội dung môn học cần gắn kết với chuyên ngành đào tạo của SV.

Ví dụ: SV CNTT được bổ sung kiến thức về an ninh mạng, SV ngành y được học về y học quân sự, phòng chống dịch bệnh, SV kinh tế được tìm hiểu về an ninh kinh tế - tài chính.

Tích hợp giáo dục giá trị sống và kỹ năng mềm: Bên cạnh kiến thức quân sự, cần lồng ghép các chủ đề về ý thức pháp luật, tinh thần công dân, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng hợp tác, lãnh đạo, ứng phó tình huống khẩn cấp.

2.3.2. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực: Thay vì giảng lý thuyết một chiều, cần tăng cường hoạt động thảo luận nhóm, xử lý tình huống, học qua dự án, mô phỏng tình huống chiến thuật. Ứng dụng công nghệ số: Triển khai bài giảng điện tử, e-learning, thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) để giúp SV tiếp cận kiến thức trực quan, sinh động, phù hợp với xu thế chuyển đổi số giáo dục. Tăng cường gắn kết thực hành - trải nghiệm: Tổ chức các buổi

diễn tập quân sự, thao trường thực tế, tham quan học tập tại đơn vị quân đội - công an để SV được trải nghiệm thực tiễn thay vì chỉ học trong lớp.

2.3.3. Phát triển đội ngũ GV GDQP&AN

Chuẩn hóa và bồi dưỡng chuyên môn: Đảm bảo GV có đủ trình độ về khoa học quân sự, an ninh, đồng thời được bồi dưỡng về sư phạm hiện đại và kỹ năng sử dụng công nghệ số. Tăng cường giao lưu, trao đổi học thuật: Tạo điều kiện cho GV tham gia các khóa tập huấn, hội thảo trong và ngoài nước về giáo dục quốc phòng - an ninh, từ đó cập nhật xu thế và kinh nghiệm quốc tế. Xây dựng đội ngũ đa dạng: Bên cạnh GV cơ hữu, nên mời GV thỉnh giảng từ quân đội, công an, các chuyên gia an ninh mạng, cứu hộ cứu nạn... để nội dung giảng dạy vừa sâu về lý thuyết, vừa giàu tính thực tiễn.

Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy: Xây dựng trung tâm GDQP&AN tập trung, đảm bảo có thao trường, bãi tập, trường bắn, phòng học chuyên dụng, phòng mô phỏng chiến thuật. Ứng dụng công nghệ mô phỏng hiện đại: Phát triển hệ thống mô phỏng chiến trường ảo, mô hình 3D vũ khí trang bị, phần mềm luyện tập chiến thuật để hỗ trợ SV học tập. Đầu tư học liệu số: Xây dựng kho dữ liệu điện tử, video, giáo trình số hóa, ngân hàng câu hỏi - tình huống, giúp SV có thể tự học, tự nghiên cứu.

2.3.4. Gắn kết GDQP&AN với thực tiễn xã hội và cộng đồng

Liên hệ với các hoạt động phong trào thanh niên: Lồng ghép môn học với hoạt động tình nguyện, diễn tập phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn, hiến máu nhân đạo, phong trào "Thanh niên với biển đảo Tổ quốc". Tăng cường diễn tập liên ngành và liên trường: Tổ chức các hoạt động GDQP&AN theo cụm trường, tạo môi trường rèn luyện tập thể quy mô lớn, tăng cường tính cạnh tranh và tinh thần đồng đội. Kết nối với thực tiễn quốc phòng - an ninh của đất nước: Mời các cựu chiến binh, cán bộ chiến sĩ quân đội, công an chia sẻ kinh nghiệm thực tế; tổ chức hành trình về nguồn, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử cách mạng.

2.3.5. Đổi mới công tác quản lý, đánh giá kết quả học tập

Đa dạng hóa hình thức đánh giá: Thay vì chỉ thi viết, cần kết hợp bài tập tình huống, thuyết trình, thực hành thao trường, sản phẩm dự án học tập.

Chú trọng đánh giá năng lực toàn diện: Không chỉ đánh giá kiến thức, mà còn đánh giá kỹ năng, thái độ, tinh thần kỷ luật, khả năng hợp tác nhóm.

Tích hợp tín chỉ linh hoạt: Có thể cho phép SV học GDQP&AN theo nhiều hình thức (tập trung, trực tuyến kết hợp trực tiếp, theo dự án...) để tăng tính chủ động và hiệu quả.

2.4. Một số kiến nghị

2.4.1. Đối với Nhà nước và các cơ quan quản lý giáo dục

Hoàn thiện hành lang pháp lý và chính sách đặc

thù cho công tác GDQP&AN, đặc biệt là cơ chế đầu tư, tuyển dụng và đãi ngộ đội ngũ GV. Tăng cường nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất cho các trung tâm GDQP&AN, bảo đảm trang thiết bị huấn luyện hiện đại, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Có chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, thực tế ảo vào giảng dạy GDQP&AN.

2.4.2. Đối với các trường đại học

Đổi mới chương trình đào tạo theo hướng cập nhật các vấn đề an ninh phi truyền thống, an ninh mạng, biến đổi khí hậu, bảo vệ chủ quyền biển đảo... gắn với thực tiễn xã hội. Xây dựng mô hình giảng dạy tích hợp, kết hợp lý thuyết với hoạt động trải nghiệm, diễn tập thực tế, phong trào SV, nhằm tăng tính hấp dẫn và hiệu quả. Tăng cường hợp tác với các đơn vị quân đội, công an, doanh nghiệp và tổ chức xã hội để mở rộng không gian học tập, nghiên cứu và thực hành cho SV. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực GDQP&AN, coi đây là một kênh quan trọng để đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy.

2.4.3. Đối với GV GDQP&AN

Chủ động cập nhật kiến thức mới, đặc biệt về các lĩnh vực an ninh phi truyền thống và kỹ năng sư phạm hiện đại. Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy, tạo ra các học liệu số hóa, mô hình mô phỏng, bài giảng e-learning để nâng cao chất lượng truyền đạt. Tăng cường trao đổi học thuật, tham gia hội thảo, tập huấn, nghiên cứu khoa học để nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực giảng dạy.

2.4.4. Đối với SV

Xây dựng nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của môn học GDQP&AN, coi đây là cơ hội rèn luyện phẩm chất, kỹ năng và trách nhiệm công dân. Chủ động tham gia các hoạt động trải nghiệm, phong trào thanh niên, hoạt động xã hội gắn với GDQP&AN để rèn luyện bản lĩnh và tinh thần tập thể. Kết hợp giữa học tập chính khóa và tự học, tự nghiên cứu, nâng cao năng lực tự chủ, sáng tạo, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

3. Kết luận

GDQP&AN là một bộ phận quan trọng, không thể thiếu trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặc biệt ở bậc đại học - nơi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ và những biến động khó lường về an ninh truyền thống cũng như phi truyền thống, GDQP&AN càng có ý nghĩa chiến lược trong việc bồi dưỡng thế hệ trẻ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tri thức toàn diện và kỹ năng sống cần thiết. Trong bối cảnh đó, việc đổi mới và nâng cao chất lượng giảng dạy GDQP&AN theo định hướng giáo dục toàn diện là yêu cầu cấp thiết. Do vậy, nâng cao chất lượng giảng dạy GDQP&AN không chỉ là yêu cầu chuyên môn của một môn học, mà còn là nhiệm vụ chiến lược gắn liền với mục tiêu

phát triển nguồn nhân lực toàn diện, bền vững cho đất nước. Đây cũng là một trong những giải pháp quan trọng để hiện thực hóa Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đồng thời góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc trong thời kỳ hội nhập và phát triển ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2013), *Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh*.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế*. Hà Nội.
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh*, Hà Nội.
- [4]. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2020), *Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường đại học, cao đẳng*.
- [5]. Nguyễn Văn Hùng, & Lê Thị Mai (2021), *Đổi mới phương pháp giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường đại học hiện nay*. Tạp chí Giáo dục Quốc phòng & An ninh, 12 (3), 15 - 22.
- [6]. Trần Đức Thắng (2019), *Giáo dục quốc phòng và an ninh trong bối cảnh toàn cầu hóa: Yêu cầu và giải pháp*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 6 (2), 45 - 52.
- [7]. UNESCO (2015), *Rethinking education: Towards a global common good?*, Paris: UNESCO Publishing.

ENHANCING THE QUALITY OF NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION TEACHING IN UNIVERSITIES TOWARD HOLISTIC EDUCATION FOR STUDENTS

Trần Thị Thúy Hồng

Center for National Defense and Security Education, Hue University
Email: thuyhongquangbinh@gmail.com

Abstract: National Defense and Security Education (NDSE) plays an important role in shaping personality, fostering patriotism, civic responsibility, and the awareness of protecting the Fatherland among students. In the context of higher education reform toward holistic development, improving the quality of NDSE teaching not only equips students with military knowledge and skills but also aims to develop their comprehensive qualities and competencies. This paper analyzes the current situation and challenges in NDSE teaching, and proposes several solutions to enhance its effectiveness, thereby meeting the demand for high-quality human resources in connection with the task of national defense in the new context.

Keywords: National Defense and Security Education, holistic education, students, universities, teaching innovation.